VP triển (chuyển)
(cd)

TỈNH ỦY NGHỆ AN
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TÌM HIỂU LỊCH SỬ QUAN HỆ
ĐẶC BIỆT VIỆT NAM- LÀO
*

Số 32 -KH/BTCCT.

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thành phố Vinh, ngày 7 tháng 7 năm 2017

ĐẢNG UỶ ĐẠI HỌC VINH
ĐẾN Số 282
Ngày 11 tháng 7 năm 2017

KẾ HOẠCH
tổ chức Cuộc thi "Tìm hiểu Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam- Lào"

Thực hiện Công văn số 2448-CV/BTGTW, ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Ban Tuyên giáo Trung ương và Quyết định số 1345 -QĐ/TU ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổ chức Cuộc thi "Tìm hiểu Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào", Ban Tổ chức Cuộc thi xây dựng Kế hoạch tổ chức cuộc thi như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Hưởng ứng "Năm đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2017", chào mừng kỷ niệm 55 ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào (5/9/1962 - 5/9/2017); 40 năm ngày ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Lào (18/7/1977 - 18/7/2017).

- Góp phần tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là cho thế hệ trẻ trong tỉnh về quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam trong quá trình đấu tranh chống lại kẻ thù chung, giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước phát triển; vun đắp tình hữu nghị, thủy chung của hai dân tộc Việt Nam - Lào; đấu tranh chống lại những luận điệu xuyên tạc, bóp méo lịch sử của các thế lực thù địch, gây chia rẽ quan hệ hữu nghị và tình đoàn kết đặc biệt giữa hai nước Việt Nam - Lào.

- Tổ chức Cuộc thi trên địa bàn tỉnh Nghệ An bảo đảm sâu rộng, thiết thực, hiệu quả.

II- ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC

1. Đối tượng dự thi

Là công dân Việt Nam và người nước ngoài đang sinh sống, học tập, làm việc trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Nội dung và hình thức thi: Thi trắc nghiệm hằng tuần và thi viết

Mỗi cá nhân được tham gia cả hai hình thức và không hạn chế số bài dự thi.

2.1. Thi trắc nghiệm hằng tuần:

Người dự thi truy cập vào một trong các trang web sau đây để tham gia dự thi:

- Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam: http://vietlao.dangcongsan.vn;
- Báo Nhân dân: www.nhandan.org.vn;
- Báo Quân đội Nhân dân: www.qdnd.vn;
- Tạp chí Tuyên giáo điện tử: www.tuyengiao.vn;
- Báo Tiền Phong: www.tienphong.vn;
- Báo Thanh Niên: www.thanhnien.vn;
- Báo Tuổi trẻ: www.tuoitre.vn.

Việc nhận bài thi, chấm bài, trao giải thi trắc nghiệm do Ban Tổ chức Cuộc thi Trung ương thực hiện theo thể lệ của Ban Tổ chức Cuộc thi quy định.

2.2. Thi viết:

- Bài dự thi của tác giả phải là các tác phẩm chưa được công bố ở bất kỳ báo, tạp chí, sách.... và phải chuyển tải được một trong các chủ đề gợi ý của Ban Tổ chức cuộc thi, cụ thể như sau:

+ Những cơ sở tạo nên việc thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam (5 - 9 - 1962). Ý nghĩa của việc thiết lập quan hệ ngoại giao của hai nước.

+ Phát triển liên minh chiến đấu, đánh thắng các chiến lược chiến tranh của Đế quốc Mỹ, giành thắng lợi hoàn toàn (1963 - 1975).

+ Vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Cayxỏn Phômvihản, Chủ tịch Xuphanuvông và các nhà lãnh đạo cấp cao của hai Đảng, hai Nhà nước trong quá trình xây dựng và phát triển quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam.

+ Quan hệ đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam từ năm 1976 đến nay. Ý nghĩa và tầm quan trọng của Hiệp ước hữu nghị và hợp tác giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào (được ký kết ngày18 - 7 - 1977).

+ Những kỷ niệm sâu sắc về tình đoàn kết, hữu nghị giữa hai dân tộc Việt Nam - Lào trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc trước đây cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

+ Những biểu hiện sinh động của mối quan hệ đoàn kết, gắn bó thủy chung, son sắt của hai dân tộc Việt Nam - Lào dưới sự lãnh đạo của hai Đảng, hai Nhà nước từ khi thiết lập mối quan hệ hợp tác và hữu nghị đến nay.

+ Những kinh nghiệm quý báu về việc gìn giữ, củng cố, phát huy truyền thống hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào.

+ Tầm quan trọng của việc giữ gìn và phát huy mối quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam trong lịch sử của hai dân tộc và trên những chặng đường phát triển mới.

+ Những cảm nhận về nền văn hóa, về đất nước và con người Lào.

+ Cần làm gì để gìn giữ, phát huy tình cảm hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào.

+ Tại sao các thế lực thù địch xuyên tạc gây chia rẽ quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam.

+ Tại sao hai dân tộc Việt Nam - Lào phải yêu thương gắn bó chặt chẽ với nhau.

- Bài dự thi sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt. Có thể viết tay hoặc đánh máy, với dung lượng tối đa **5.000 từ**, khuyến khích đánh máy và in trên giấy A4, font chữ Times New Roman, cỡ chữ 14. Có thể sử dụng ảnh để minh họa phong phú thêm bài viết (ghi rõ nguồn, tên tác giả ảnh).

- Bài dự thi phải ghi rõ ở trang đầu các thông tin cá nhân: Họ tên, tuổi (ngày, tháng, năm sinh), giới tính, nghề nghiệp, thành phần dân tộc, tôn giáo, địa chỉ, số điện thoại liên hệ.

- Bài dự thi không hợp lệ nếu sao chép dưới mọi hình thức.

- Thể lệ Cuộc thi thực hiện theo quy định của Ban Tổ chức Cuộc thi Trung ương ban hành.

III- TRIỂN KHAI CUỘC THI Ở CÁC CẤP TRONG TỈNH

1. Thành lập Ban Tổ chức, Ban Giám khảo Cuộc thi ở các cấp

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh.

- Các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy khối cơ quan tỉnh, đảng ủy trực thuộc tổ chức sơ tuyển, chọn bài dự thi của địa phương, đơn vị mình gửi về Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh.

2. Tổ chức Lễ phát động Cuộc thi ở cấp tỉnh

Tổ chức vào tháng 7/2017.

Địa điểm: Trường Đại học Vinh.

(Số 182, đường Lê Duẩn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An)

3. Thời gian nhận bài thi, chấm và gửi bài dự thi viết lên cấp trên

- Ban Tổ chức Cuộc thi cấp huyện và tương đương tiếp nhận, tổ chức chấm, chọn **30 bài** dự thi tiêu biểu gửi về Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh (qua phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy) trước **ngày 20/9//2017**.

- Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh tiếp nhận, tổ chức chấm, chọn **50 bài** dự thi tiêu biểu để gửi về Trung ương dự thi trước **ngày 20/10/2017**.

- Để có căn cứ đánh giá chính xác kết quả triển khai tổ chức Cuộc thi, ngoài số lượng bài dự thi tiêu biểu gửi lên dự thi ở cấp trên theo quy định, Ban Tổ chức Cuộc thi các cấp báo cáo tổng hợp kết quả tổ chức Cuộc thi ở đơn vị mình về Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh.

- Bài dự thi của cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thuộc Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh gửi dự thi theo ngành dọc.

IV- KINH PHÍ

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy lập dự trù kinh phí tổ chức cuộc thi.
- UBND tỉnh bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ tham mưu cho Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh tổ chức lễ phát động cuộc thi ở cấp tỉnh; thành lập Ban Giám khảo, Tổ giúp việc; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai Cuộc thi ở các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc. Chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền về Cuộc thi trên địa bàn tỉnh.

2. Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình Nghệ An, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tuyên truyền việc triển khai và kết quả cuộc thi; đăng, phát tư liệu tham khảo phục vụ cuộc thi trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực hưởng ứng, tham gia Cuộc thi. Tỉnh Đoàn phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề trên địa bàn tỉnh chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên tích cực tham gia cả 2 hình thức: Thi viết và thi trắc nghiệm hằng tuần; khuyến khích, vận động, hướng dẫn đoàn viên, thanh niên tham gia dự thi.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai Cuộc thi sâu rộng trong giáo viên, học sinh cả hình thức thi viết và thi trắc nghiệm.

5. Ban Thường vụ các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc chỉ đạo tổ chức Cuộc thi trên địa bàn.

Cuộc thi "Tìm hiểu lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào" là một hoạt động quan trọng, thiết thực của Đảng bộ, quân và dân toàn tỉnh góp phần cùng cả nước hưởng ứng "Năm đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2017", chào mừng kỷ niệm 55 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao và 40 năm ngày ký Hiệp ước hữu nghị hợp tác giữa hai nước.

TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO
KIÊM TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

Hồ Phúc Hợp

Nơi nhận:
- Ban Tuyên giáo TW (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Các huyện, thành, thị ủy; Đảng ủy TT; MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Nghệ An, Báo Nghệ An;
- Các Sở : Thông tin & Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Ngoại vụ;
- Hội Hữu nghị Việt Nam- Lào tỉnh Nghệ An;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Lưu. 45

THỂ LỆ

Cuộc thi "Tìm hiểu lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam năm 2017"

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

- Góp phần tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, nhất là cho thế hệ trẻ về quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam trong quá trình đấu tranh chống lại kẻ thù chung, giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước phát triển.

- Thiết thực hưởng ứng "*Năm đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2017*" cùng với các sự kiện: 55 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào (5/9/1962 - 5/9/2017); 40 năm ngày ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Lào (18/7/1977 – 18/7/2017); vun đắp ngày càng tốt đẹp hơn tình cảm của hai dân tộc Việt - Lào; đấu tranh chống lại những luận điệu xuyên tạc, bóp méo lịch sử của các thế lực thù địch, gây chia rẽ quan hệ hữu nghị và tình đoàn kết đặc biệt giữa hai nước Việt Nam – Lào.

- Tiếp tục phát huy các giá trị khoa học của công trình biên soạn "*Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam 1930 -2007*" (xuất bản năm 2011) và tài liệu tuyên truyền "*Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam – Lào, Lào – Việt Nam 1930 – 2017*" (năm 2017).

Điều 2. Các quy định chung

2.1. Đối tượng dự thi

Tất cả công dân Việt Nam và người nước ngoài đều có quyền tham gia dự thi, không phân biệt lứa tuổi, thành phần, tôn giáo.

Ban Tổ chức khuyến khích các đối tượng tham gia dự thi là công dân hai nước Việt Nam và Lào đang sinh sống, lao động và học tập ở nước ngoài, bạn bè quốc tế tham gia dự thi.

2.2. Hình thức thi

- Thi trắc nghiệm hàng tuần trên *Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam* và các cơ quan báo chí điện tử phối hợp.

- Thi viết theo các nội dung chủ đề được Ban Tổ chức công bố.

Mỗi cá nhân được tham gia cả hai hình thức và không hạn chế số bài dự thi.

Điều 3. Các quy định cụ thể cho từng thể loại thi

3.1. Thi trắc nghiệm hằng tuần

- Người dự thi tiến hành các thao tác để trả lời câu hỏi thi của Ban Tổ chức:

Truy cập vào một trong các trang web: *Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam: http://vietlao.dangcongsan.vn; Báo Nhân dân: www.nhandan.org.vn; Báo*

Quân đội Nhân dân: www.qdnd.vn; Tạp chí Tuyên giáo điện tử: www.tuyengiao.vn; Báo Tiền Phong: www.tienphong.vn; Báo Thanh Niên: www.thanhnien.vn; Báo Tuổi trẻ: www.tuoitre.vn).

+ Trả lời câu hỏi thi:

Mỗi tuần, Ban Tổ chức Cuộc thi đưa ra 3 câu hỏi. Mỗi câu hỏi thi có 3 đáp án trả lời trắc nghiệm, trong đó có 1 đáp án đúng. Người dự thi vào các chuyên trang *Cuộc thi tìm hiểu lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam* và thao tác như sau:

(1) Điền các thông tin cá nhân (Họ và tên; chứng minh thư nhân dân; số điện thoại; địa chỉ liên hệ; E-mail...) theo yêu cầu và trả lời các câu hỏi bằng cách lựa chọn một phương án đúng, sau đó điền vào ô "Dự đoán" số người trả lời đúng, nhập "Mã xác thực" và bấm vào ô "Trả lời".

(2) Trong trường hợp số người dự thi (từ 2 người trở lên) cùng trả lời đúng các câu hỏi, cùng dự đoán chính xác số người trả lời đúng, Ban Tổ chức sẽ căn cứ vào thời gian gửi trả lời câu hỏi để trao thưởng cho người gửi trả lời sớm nhất. Thời gian được tính từ khi bắt đầu đến khi kết thúc cuộc thi tuần trước (thời gian tính đến giây, phút, giờ, ngày theo thời gian thi, hiển thị trên phần mềm thi trực tuyến).

- Thời gian thi trắc nghiệm được tiến hành hàng tuần, bắt đầu từ ngày 2/5/2017 và kết thúc vào ngày 22/12/2017.

- Thời gian thi mỗi tuần được tính từ 10h00 thứ ba hằng tuần và kết thúc vào 9h30 thứ ba tuần kế tiếp.

3.2. Thi viết

3.2.1. Quy định về bài dự thi

- Bài dự thi của tác giả phải là các tác phẩm chưa được công bố ở bất kỳ báo, tạp chí, sách.... và phải chuyển tải được một trong các chủ đề gợi ý của Ban Tổ chức cuộc thi.

- Bài dự thi có thể viết tay hoặc đánh máy, với dung lượng tối đa **5.000 từ**. Khuyến khích đánh máy và in trên giấy A4, cỡ chữ 14, nếu là tiếng Việt thì sử dụng font chữ Time New Roman. Có thể sử dụng ảnh để minh họa phong phú thêm bài viết (ghi rõ nguồn, tên tác giả của ảnh).

- Các bài dự thi trình bày trên các chất liệu khác như nhôm, nhựa, mô hình... không được xem xét giải cá nhân, nhưng được tính vào số lượng để xét giải tập thể nơi người dự thi nộp bài.

- Bài dự thi phải ghi rõ và đầy đủ họ, tên, tuổi (ngày, tháng, năm sinh), giới tính, nghề nghiệp, thành phần dân tộc, tôn giáo, đơn vị học tập, công tác, nơi thường trú; số điện thoại liên hệ.

- Bài dự thi phải ghi rõ và đầy đủ họ, tên, tuổi (ngày, tháng, năm sinh), giới tính, nghề nghiệp, thành phần dân tộc, tôn giáo, đơn vị học tập, công tác, nơi thường trú; số điện thoại liên hệ.

3.2.2. Thời gian và địa điểm nộp bài thi dự thi

- Đối với cấp tỉnh, thành phố:

Thời gian nhận bài dự thi: Được tính từ sau khi Ban Tổ chức công bố Thể lệ Cuộc thi. Hạn cuối cùng nhận bài dự thi là ngày 15/8/2017 (căn cứ vào dấu bưu điện).

Nơi nhận bài dự thi: Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh, thành phố (qua Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, thành uỷ - Nơi người dự thi đang sinh sống, học tập và công tác); Tổng cục Chính trị QĐND Việt Nam và Tổng cục Chính trị CAND (Bộ Công an) đối với bài dự thi của cán bộ, chiến sỹ trong các lực lượng vũ trang nhân dân.

- Đối với cấp Trung ương:

Thời gian nhận bài: Từ ngày 1- 31/10/2017 (căn cứ vào dấu bưu điện).

Địa chỉ nhận bài dự thi: Tạp chí Tuyên giáo – 49 Phan Đình Phùng, phường Quan thánh, quận Ba Đình, Hà Nội.

Mọi chi tiết xin liên hệ với cán bộ Thường trực Cuộc thi:

Điện thoại: 080.44374 – 080.44511; Fax: 04.37330967

E-mail: cuocthitimhieuquanhevietlao@tuyengiao.vn

Ban Tổ chức không nhận bài thi qua Fax và E-mail.

** Chấm thi*

- Vòng một: Do Ban Giám khảo Cuộc thi cấp tỉnh, thành phố và tương đương tổ chức chấm, lựa chọn tối đa **30** bài dự thi đạt kết quả tốt gửi về Ban Tổ chức Cuộc thi cấp Trung ương.

Ban Giám khảo Cuộc thi Tổng cục Chính trị QĐND Việt Nam, Bộ Công an, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh chấm, lựa chọn tối đa **50** bài dự thi đạt kết quả tốt gửi về Ban Tổ chức Cuộc thi cấp Trung ương.

- Vòng hai: Ban Giám khảo Cuộc thi cấp Trung ương tổ chức chấm theo tiêu chí, thang điểm đã được Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Cuộc thi quy định.

Điều 4. Giải thưởng cuộc thi

4.1. Thi trắc nghiệm hàng tuần

Mỗi tuần có 03 giải thưởng, bao gồm:

- 01 giải Nhất: trị giá 1.500.000 đồng.
- 01 giải Nhì: trị giá 1.000.000 đồng.
- 01 giải Ba: trị giá 500.000 đồng.

4.2. Thi viết

4.2.1. Giải cá nhân: Có 28 giải, bao gồm:

- 1 giải nhất: 30.000.000 đồng
- 3 giải nhì, mỗi giải: 10.000.000 đồng
- 5 giải ba, mỗi giải: 5.000.000 đồng
- 20 giải khuyến khích, mỗi giải: 1.000.000 đồng

4.2.2. Giải tập thể: Có 28 giải, bao gồm:

- 1 giải nhất: 30.000.000 đồng
- 3 giải nhì, mỗi giải: 10.000.000 đồng
- 5 giải ba, mỗi giải: 5.000.000 đồng
- 20 giải khuyến khích, mỗi giải: 2.000.000 đồng

Điều 5: Thông báo kết quả và trao thưởng

5.1. Đối với thi trắc nghiệm

- Kết quả thi trắc nghiệm sẽ được cập nhật vào tuần cuối hằng tháng trên trang báo điện tử của các cơ quan thông tin đại chúng phối hợp tổ chức Cuộc thi.

- Hằng quý, Ban Tổ chức Cuộc thi trao giải thưởng cho những người đoạt giải trong các cuộc thi trắc nghiệm tuần (người đoạt giải không có điều kiện trực tiếp nhận giải có thể nhận tiền thưởng qua bưu điện hoặc qua tài khoản cá nhân).

5.2. Đối với Cuộc thi viết

Kết quả Cuộc thi viết sẽ được công bố tại Lễ Tổng kết, trao giải Cuộc thi dự kiến vào tháng 12/2017.

Địa điểm tổ chức Lễ trao giải: Do Ban Chỉ đạo Cuộc thi quyết định.

Điều 6: Tổ chức thực hiện

Thể lệ Cuộc thi có hiệu lực từ ngày họp báo công bố và được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng. Việc sửa đổi, điều chỉnh nội dung Thể lệ chỉ được thực hiện khi có sự đồng ý bằng văn bản của Ban Chỉ đạo Cuộc thi.

ĐỀ CƯƠNG
GỢI Ý MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH
TRONG 12 CHỦ ĐỀ THI VIẾT TÌM HIỂU
"LỊCH SỬ QUAN HỆ ĐẶC BIỆT VIỆT NAM-LÀO, LÀO-VIỆT NAM"

1. Những cơ sở tạo nên việc thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào, Lào – Việt Nam (5-9-1962). Ý nghĩa của việc thiết lập quan hệ ngoại giao của hai nước.

Mục đích: Làm rõ những nhân tố tạo nên việc thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam và ý nghĩa đặc biệt của sự kiện này.

Yêu cầu: Bài dự thi phải nêu được:

- Nêu được các yếu tố hình thành và phát triển dựa trên những điểm tương đồng về điều kiện tự nhiên, kinh tế, chính trị và xã hội; truyền thống chống giặc ngoại xâm của hai tộc và tinh thần tự nguyện phối hợp chiến đấu của nhân dân hai nước, được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đặt nền móng và được phát triển không ngừng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và bọn can thiệp Mỹ ở Đông Dương.

- Bối cảnh lịch sử và những đòi hỏi của cuộc kháng chiến chống kẻ thù chung cần phải củng cố, phát triển quan hệ ngoại giao của hai nước nhằm giải quyết kịp thời những vấn đề phức tạp do sự can thiệp ngày càng sâu của Mỹ vào các nước Đông Dương. Từ đó, tiếp tục gắn kết hai dân tộc lại với nhau trên cùng một trận tuyến chống lại kẻ thù chung.

Ý nghĩa của việc thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào, Lào – Việt Nam.

- Đây là sự kiện có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, có tầm vóc lịch sử to lớn trong quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào – Việt Nam.

- Góp phần tạo nên sự hiểu biết lẫn nhau, thúc đẩy mối quan hệ hợp tác thân thiện giữa hai dân tộc anh em tiến lên một tầm cao mới. Nhờ đó, đã giải quyết được những khó khăn, thử thách mới với nhiều diễn biến phức tạp do sự can thiệp ngày càng sâu của Mỹ vào các nước Đông Dương.

- Khẳng định đường lối nhất quán, đúng đắn trong mối quan hệ chiến lược của hai Đảng và nhân dân hai nước; đảm bảo sự thống nhất về đường lối chính trị, quân sự, để hai dân tộc tiếp tục giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội do Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra.

- Là cơ sở vững chắc để quân dân hai nước tiếp tục sát cánh bên nhau chiến đấu và giành nhiều thắng lợi mới trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ và tay sai, giành độc lập tự do cho mỗi nước.

2. Phát triển liên minh chiến đấu, đánh thắng các chiến lược chiến tranh của Đế quốc Mỹ, giành thắng lợi hoàn toàn (1963-1975).

Mục đích: Làm rõ quá trình liên minh chiến đấu giữa hai dân tộc Việt Nam - Lào trong những năm tháng chiến tranh gian khổ và đầy hy sinh xương máu, đánh thắng các chiến lược chiến tranh của Đế quốc Mỹ giành thắng lợi hoàn toàn.

Yêu cầu:

- Nêu được mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam trong liên minh chiến đấu chống kẻ thù chung, được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đặt nền móng đã phát triển không ngừng qua các thời kỳ lịch sử từ cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954); cuộc đấu tranh thực hiện Hiệp định Giơnevơ, chống chiến lược chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ , thiết lập quan hệ ngoại giao (1954 – 1962).

- Nêu bật được quá trình liên minh chiến đấu của hai dân tộc qua các giai đoạn từ 1963-1975: Xây dựng vùng giải phóng Lào, xây dựng tuyến vận tải chiến lược Tây Trường Sơn, từng bước đánh thắng chiến lước chiến tranh đặc biệt ở Lào và chiến tranh cục bộ ở Việt Nam (1963-1968); đánh thắng chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh của Mỹ ở miền Nam Việt Nam và chiến tranh đặc biệt tăng cường ở Lào (1969-1973); phối hợp đẩy mạnh đấu tranh giành thắng lợi hoàn toàn (1973-1975).

- Trong giai đoạn này, quan hệ Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam phát triển lên đỉnh cao của hình thức liên minh chiến lược trực tiếp chống đế quốc, trở thành một mẫu mực về tình đoàn kết, chiến đấu, hỗ trợ lẫn nhau trên mọi lĩnh vực.

- Thủy chung với tình hữu nghị truyền thống, trung thành với chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân, Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam đã giúp đỡ, hỗ trợ đến mức cao nhất cả về vật chất lẫn tinh thần cho cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược của nhân dân các bộ tộc Lào. Đáp lại, Đảng, Nhà nước và nhân dân Lào đã tạo mọi điều kiện thuận lợi, hết lòng ủng hộ và giúp đỡ Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

- Trong cuộc trường chinh đầy gian khổ ấy, quân tình nguyện Việt Nam đã cùng Quân đội giải phóng nhân dân Lào mở nhiều chiến dịch cùng hàng loạt trận chiến đấu thắng lợi, đánh bại từng bước chiến lược *"Chiến tranh đặc biệt"*, rồi *"Chiến tranh đặc biệt tăng cường"* của Mỹ ở Lào, làm cho đế quốc Mỹ phải phân tán lực lượng đối phó, góp phần hỗ trợ đắc lực, tạo thời cơ thuận lợi cho các bước chuyển biến của chiến tranh cách mạng ở Việt Nam, tạo đà phát triển đi lên của cách mạng Campuchia, dẫn tới thắng lợi hoàn toàn vào năm 1975.

- Từ thực tiễn đoàn kết chiến đấu giữa hai dân tộc Việt Nam-Lào trong những năm tháng chiến tranh chống kẻ tù chung đã để lại một số bài học lịch sử, rất cần chắt lọc, vận dụng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc mỗi nước.

3. Vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Cayxỏn Phômvihản, Chủ tịch Xuphanuvông và các nhà lãnh đạo cấp cao của hai Đảng, hai Nhà nước trong quá trình xây dựng và phát triển quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam

Mục đích: Làm rõ vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Cayxỏn Phômvihản, Chủ tịch Xuphanuvông và các nhà lãnh đạo cấp cao của hai Đảng, hai Nhà nước trong quá trình xây dựng và phát triển quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Yêu cầu:

- *Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh:* Nêu bật được công lao to lớn của Người với vai trò là người đặt nền móng cho mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào Lào-Việt Nam. Đặc biệt, nêu được sự lãnh đạo, chỉ đạo và tầm nhìn chiến lược của Hồ Chí Minh đối với việc xây dựng, vun đắp mối và tăng cường tình đoàn kết chiến của quân và dân hai nước chống thù chung qua các thời kì lịch sử. Bên cạnh đó, cần làm rõ tình cảm của Hồ Chí Minh dành cho nhân dân Lào và những tình cảm quý báu của nhân dân Lào dành cho Hồ Chí Minh.

- *Đối với Chủ tịch Cayxỏn Phômvihản:* Nêu được quá trình hoạt động của đồng chí từ thời niên thiếu tới lúc trưởng thành; tinh thần học tập và đấu tranh của đồng chí trên đất Việt Nam những thập kỉ đầu của thế kỉ XX. Đặc biệt, phải làm rõ được những cống hiến của đồng chí sau khi trở thành đảng viên của Đảng, trong đó nhấn mạnh đến mối quan hệ gắn bó giữa Chủ tịch *Cayxỏn Phômvihản* và Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng như với các thế hệ cán bộ lãnh đạo Việt Nam qua những thời cách mạng; cuối cùng cần phải khẳng định, cùng với Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch *Cayxỏn Phômvihản* là một trong những người đặt nền móng cho mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Đối với Chủ tịch Xuphanuvông: Bài dự thi cần phải khẳng định đây là một nhân vật đặc biệt, một biểu tượng của mối quan hệ và tình đoàn kết đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam, trong đó nêu bật quá trình sinh ra và lớn lên trong Hoàng cung Lào, sớm gắn bó và để lại nhiều dấu ấn đậm nét với cách mạng Việt Nam (qua một số công trình thiết kế thời kì Hoàng thân là kĩ sư hoạt động trên đất Việt Nam những thập kỉ đầu của thế kỉ XX); đặc biệt, phải làm rõ được mối quan hệ gắn bó giữa Hoàng thân với Chủ tịch Hồ Chí Minh sau khi Cách mạng tháng Tám 1945 thắng lợi. Tiếp đó, trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp,

chống Mỹ và thời kì xây dựng, bảo vệ Tổ quốc sau này, cần nhấn mạnh những tình cảm tốt đẹp mà Hoàng thân dành cho các thế hệ, cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm quốc tế tại Lào; những cống hiến xuất sắc của Hoàng thân trên cương vị là Chủ tịch nước trong xây dựng mối quan hệ đặc biệt Lào-Việt Nam.

Đối với lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai Nhà nước, bài dự thi cần nhấn mạnh vai trò của các thế hệ lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai Nhà nước trong việc gìn giữ và phát triển mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam ở cả quá khứ, hiện tại, trong đó nhấn mạnh các hoạt động thông qua những cuộc gặp cấp cao của lãnh đạo hai Đảng, hai Nhà nước nhằm thống nhất về chủ trương, đường lối trong xây dựng, vun đắp mối quan hệ đặc biệt.

4. Quan hệ đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam từ năm 1976 đến nay. Ý nghĩa và tầm quan trọng của Hiệp ước hữu nghị và hợp tác giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (được ký kết ngày 18-7-1977)

Mục đích: Làm rõ những thành tựu có ý nghĩa quan trọng trong lịch sử quan hệ hợp tác toàn diện Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam từ sau khi hai dân tộc đánh bại kẻ thù chung, đất nước được hoàn thành giải phóng; quan hệ giữa Việt Nam và Lào bước sang một thời kỳ mới – thời kỳ từ quan hệ chủ yếu giữa hai Đảng và nhân dân hai nước, chuyển sang quan hệ hợp tác toàn diện giữa hai Đảng cầm uyền, hai Nhà nước và hai quốc gia độc lập, có chủ quyền, cùng khảo nghiệm, tìm tòi từng bước đổi mới để đưa đất nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Yêu cầu: Nêu bật được sự phát triển trong quan hệ hữu nghị đặc biệt, hợp tác toàn diện cả về chính trị, quốc phòng, an ninh, kinh tế, văn hóa, giáo dục... Đây là đặc điểm quan trọng nhất, chi phối dẫn tới sự thay đổi về chiến lược trong nội dung, phương thức và các nguyên tắc quan hệ giữa hai quốc gia – dân tộc, nâng quan hệ hữu nghị đặc biệt, hợp tác toàn diện giữa hai nước lên tầm cao mới.

Bài viết lựa chọn vấn đề, đáp ứng mục đích, yêu cầu trên. Trong đó, tập trung phản ánh tinh thần đoàn kết hữu nghị và hợp tác toàn diện và phát triển trên các giai đoạn:

1. Quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam trong giai đoạn khảo nghiệm, mở đường đổi mới (1976-1986). Trong đó, phải tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định xây dựng đất nước, từng bước mở rộng quan hệ hợp tác toàn diện (1976-1981); Những năm đầu tìm tòi khảo nghiệm con đường đổi mới (1982-1986).

- Nêu bật những sự kiện quan trọng đưa quan hệ hữu nghị Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam lên tầm cao mới. Đặc biệt là sự kiện hai nước đã thỏa thuận ký kết các Hiệp ước và ra Tuyên bố chung, tăng cường sự tin cậy và hợp tác lâu dài giữa hai nước. Đây là mốc lịch sử quan trọng đánh dấu bước ngoặt mới trong quan hệ giữa hai nước.

- Nêu bật tầm quan trọng của Hiệp ước hữu nghị và hợp tác giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (được ký ngày 18-7-1977) là Hiệp ước toàn diện đặc biệt quan trọng mang tính chiến lược, là cơ sở chính trị và pháp lý quan trọng để củng có và tăng cường lâu dài, bền chắc tình đoàn kết, mối quan hệ đặc biệt Việt Nam – Lào.

- Hiệp ước khẳng định mối quan hệ hữu nghị đặc biệt liên minh đoàn kết chiến đấu giữa hai dân tộc không chỉ trong sự nghiệp giải phóng dân tộc mà còn cả trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc sau chiến tranh.

Việc ký kết Hiệp ước còn có ý nghĩa quốc tế trong sáng giữa hai nước đang cùng hướng tới mục tiêu chủ nghĩa xã hội và phát huy ảnh hưởng tích cực trong khu vực.

- Việc triển khai quan hệ hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào về các mặt, đặc biệt là các vấn đề về chính trị, kinh tế, văn hóa – giáo dục – y tế; quốc phòng an nình...

2. Quan hệ đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế (1986-2017).

- Nêu rõ bối cảnh quốc tế và khu vực; những chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam và của Đảng Nhân dân cách mạng Lào; những thành tưu về củng cố và tăng cường quan hệ hợp tác toàn diện trong giai đoạn đầu công cuộc đổi mới của hai nước Việt Nam – Lào (1986-1996).

- Nêu rõ yêu cầu mới, nội dung và những thành tựu của sự hợp tác toàn diện Việt Nam – Lào, Lào-Việt Nam trong giai đoạn đẩy mạnh công cuộc đổi mới (1996- 2017), là yếu tố quyết định trong việc củng cố và phát triển, tạo tiền đề cho việc tăng cường và mở rộng hợp tác toàn diện Việt Nam – Lào, Lào-Việt Nam trong giai đoạn mới.

5. Những kỷ niệm sâu sắc về tình đoàn kết, hữu nghị giữa hai dân tộc Việt-Lào trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc trước đây cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay

Mục đích: Ghi lại những câu chuyện, những kỷ niệm sâu sắc của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ từng thực hiện nhiệm vụ quốc tế tại Lào trong sự nghiệp giải

phóng dân tộc trước đây cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

Yêu cầu: Bài viết phải phản ánh trung thực, khách quan, đúng với những gì lịch sử diễn ra.

- Đó có thể là một kỉ niệm thời trận mạc;
- Những trang hồi ức sâu nặng nghĩa tình;
- Những tình cảm gắn bó, thắm thiết giữa cán bộ, chiến sĩ Việt Nam với quân dân Lào trong những năm kháng chiến;
- Những ấn tượng sâu sắc về thành tựu của quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam trong thời kì xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.v.v..

6. Những biểu hiện sinh động của mối quan hệ đoàn kết, gắn bó thủy chung, son sắt của hai dân tộc Việt Nam -Lào dưới sự lãnh đạo của hai Đảng, hai Nhà nước từ khi thiết lập mói quan hệ hợp tác và hữu nghị đến nay.

Mục đích: Làm rõ những thành tựu của mối quan hệ đoàn kết, gắn bó thủy chung, son sắt của hai dân tộc dưới sự lãnh đạo của hai Đảng, hai Nhà nước trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc từ năm 1977 đến nay, đó là những biểu hiện sinh động của mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Yêu cầu: Bài dự thi phải khái quát được những thành tựu:

- Trong giai đoạn 1977 đến nay, mặc dù gặp nhiều khó khăn, nhưng với nỗ lực và sự đoàn kết quyết tâm cao, hai nước Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam vẫn đạt được nhiều thành công lớn trên mọi lĩnh vực.

+ Về lĩnh vực hợp tác trong lĩnh vực chính trị và đối ngoại;

+ Lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

+ Quan hệ hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học-kỹ thuật;

+ Về hợp tác giữa các địa phương và ngoại giao nhân dân.

- Đó thực sự là những biểu hiện sinh động của mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt trong thời kì mới dưới sự lãnh đạo của hai Đảng, hai Nhà nước.

7. Những kinh nghiệm quý báu về việc gìn giữ, củng cố, phát huy truyền thống hữu nghị đặc biệt Việt Nam-Lào

Mục đích: Làm rõ những bài học học kinh nghiệm chủ yếu về việc gìn giữ, củng cố, phát huy truyền thống hữu nghị đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Yêu cầu: Bài dự thi phải nêu và phân tích được những kinh nghiệm chủ yếu:

Thứ nhất, phải xác định đúng đắn hệ thống quan điểm lí luận về mối quan hệ dân tộc và quốc tế trong thời đại mới giữ vai trò quan trọng hàng đầu trong quá trình xây dựng, phát triển quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Thứ hai, phải xác định nội dung, phương thức xây dựng quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam là cụ thể hóa hệ thống quan điểm lí luận của chủ

nghĩa Mác-Lênin về quan hệ quốc gia và quốc tế trong điều kiện cụ thể của hai nước để hướng dẫn hoạt động của Đảng, của hệ thống chính trị và quân, dân hai nước Việt Nam, Lào nhằm đạt tới mục tiêu cách mạng do hai bên xác lập.

Thứ ba, tình cảm cách mạng thủy chung, trong sáng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân cách mạng Lào là một nhân tố trọng yếu tạo nên độ bền vững và phát triển của mối quan hệ Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Thứ tư, khai thác, phát huy các nhân tố, điều kiện cần thiết để xây dựng, phát triển quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

8. Tầm quan trọng của việc giữ gìn và phát huy mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam trong lịch sử của hai dân tộc và trên những chặng đường phát triển mới.

Mục đích: Làm rõ tầm quan trọng của việc giữ gìn và phát huy mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam trong lịch sử của hai dân tộc và trên những chặng đường phát triển mới.

Yêu cầu: Bài dự thi phải chuyển tải được các nội dung:

- Mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng mỗi nước; là quy luật tồn tại và phát triển của cả hai nước ở hiện tại và tương lai.

- Gìn giữ và phát huy mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam chính là gìn giữ thành quả cách mạng mà biết bao thế hệ quân dân hai nước đã hy sinh vì nền độc lập, tự do của hai nước; gìn giữ truyền thống và bản sắc tốt đẹp của nhân dân hai nước được lưu truyền qua nhiều thế hệ; gìn giữ công cuộc xây dựng đất nước và cuộc sống ấm no mà nhân dân hai nước đang thụ hưởng.

- Gìn giữ, phát huy mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam là mong muốn và nguyện vọng chính đáng của nhân dân hai nước vì sự phát triển bền vững; là góp phần làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động hòng xuyên tạc, chia rẽ mối quan hệ tốt đẹp giữa hai nước, hai dân tộc.

- Đối với thế hệ trẻ, những chủ nhân tương lai của hai nước, gìn giữ và phát huy mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam là một nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, nó gắn liền và quyết định tới mọi thành công của mỗi người trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước của thế hệ trẻ.

9. Những cảm nhận về nền văn hóa, về đất nước và con người Lào.

Mục đích: Nêu lên những cảm nhận của mình đối với nền văn hóa, về đất nước và con người Lào.

Yêu cầu:

- Về nền văn hóa:

+ Lào có nền văn hóa được hình thành từ lâu đời, không ngừng bồi tụ, phát triển theo thời gian; rất phong phú và đa dạng.

+ Văn hóa Lào nằm trong cơ tầng văn hóa Đông Nam Á nên mang những đặc trưng chung của văn hóa Đông Nam Á

+ Tuy có những nét chung của văn hóa Đông Nam Á nhưng văn hóa Lào có rất nhiều nét riêng biệt, đó là bản sắc văn hóa của dân tộc Lào.

** Về văn hóa vật chất của người Lào.*

** Về văn hóa tinh thần của người Lào.*

- Về đất nước:

+ Đất nước Lào có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng đối với Đông Dương và Đông Nam Á.

+ Lào là một đất nước thanh bình, thiên nhiên hùng vĩ, giàu tài nguyên.

+ Đất nước Lào có truyền thống lịch sử lâu đời, truyền thống đấu tranh chống giặc ngoại xâm anh dũng kiên cường.

- Về con người:

+ Nhân dân Lào cần cù, chăm chỉ và ham học hỏi.

+ Có tinh thần vươn lên khắc phục khó khăn trong lao động sản xuất cũng như chống giặc ngoại xâm.

+ Có tinh thần cố kết dân tộc cao và tinh thần đoàn kết quốc tế trong sáng, đặc biệt với nhân dân Việt Nam.

10. Cần làm gì để gìn giữ, phát huy tình cảm hữu nghị đặc biệt Việt Nam-Lào.

Mục đích: Nêu những nội dung cần phải làm để gìn giữ, phát huy tình cảm hữu nghị đặc biệt Việt Nam-Lào.

Yêu cầu: Bài dự thi phải nêu được những nội dung sau:

Để gìn giữ, phát huy tình cảm hữu nghị đặc biệt Việt Nam-Lào chúng ta cần phát suy sức mạnh tổng thể của cả hệ thống chính trị và nhân dân hai nước trên cơ sở phát huy những kinh nghiệm được đúc kết trong lịch sử và tăng cường đẩy mạnh hợp tác trên mọi lĩnh vực.

+ *Hợp tác trong lĩnh vực chính trị và đối ngoại.* Đây là lĩnh vực hợp tác đặc biệt quan trọng trong mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam. Do vậy, hai bên phải thường xuyên có các cuộc tiếp xúc, trao đổi đoàn cấp cao và các cấp, thông báo cho nhau tình hình phát triển của mỗi nước và cùng nhau trao đổi, hợp tác giải quyết những vấn đề liên quan đến mối quan hệ đặc biệt cũng như những vấn đề quốc tế và khu vực hai nước quan tâm, từ đó nâng tầm mối quan hệ Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam cho phù hợp với tình hình mới.

+ *Phải tăng cường hợp tác quốc phòng, an ninh trong tình hình mới.* Trước sự biến đổi mạnh mẽ của tình hình thế giới và khu vực, đặc biệt là trước những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch và phản động, việc tăng cường hợp tác quốc phòng, an ninh trong tình hình cách mạng mới là việc làm tiên quyết để gìn giữ và phát huy tình cảm hữu nghị và tình đoàn kết chiến đấu đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam đã được hun đúc qua hàng ngàn năm lịch sử.

+ *Phải đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực kinh tế, văn hóa, khoa học-kĩ thuật.* Đây là vấn đề có ý nghĩa chiến lược đối với sự phát triển cách mạng hai nước và mối quan hệ Việt Nam-Lào ở cả hiện tại và tương lai. Trên tinh thần đó, Chính phủ hai nước Việt Nam và Lào cần đẩy mạnh hợp tác, thông qua các Hiệp định về hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học-kĩ thuật hàng năm và từng giai đoạn, tạo điều kiện hỗ trợ và giúp đỡ lẫn nhau cùng phát triển. Khi kinh tế phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện sẽ tác động tương hỗ cho các mối quan hệ hợp tác khác giữa hai nước.

Với những thành tựu đã đạt được, quan hệ hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học-kĩ thuật *giữa hai nước đang trở thành yếu tố quyết định trong việc củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam*, tạo tiền đề cho việc tăng cường và mở rộng hợp tác toàn diện Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam lên tầm cao mới.

+ *Phải thắt chặt hơn nữa hợp tác giữa các địa phương và nhân dân hai nước.* Quan hệ giữa các địa phương và nhân dân hai nước không chỉ diễn ra ở các tỉnh có chung đường biên giới mà cần được đẩy mạnh thông qua sự kết nghĩa giữa các tỉnh. Đặc biệt, thông qua Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị Việt Nam-Lào, Lào- Việt Nam và qua các Chi hội Hữu nghị ở các tỉnh, quan hệ giữa nhân dân hai nước phải được tiến hành thường xuyên với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Đi cùng với đó, phải tích cực truyên truyền, giáo dục để nhân dân hai nước hiểu rõ về lịch sử mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam, trước mắt là tuyên truyền, cổ vũ nhân dân hai nước tích cực tham gia cuộc thi tìm hiểu Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam do Bộ Chính trị của hai Đảng đã thống nhất phát động.

11. Tại sao các thế lực thù địch xuyên tạc gây chia rẽ quan hệ đặc biệt Việt Nam – Lào, Lào Việt Nam

Mục đích: Làm rõ âm mưu của các thế lực thù địch trong chiến lược chống chủ nghĩa xã hội, xuyên tạc sự thật về chủ nghĩa xã hội, âm mưu lái cách mạng Việt Nam và Lào từ bỏ con đường đi theo chủ nghĩa xã hội; chia rẽ đoàn kết của hai dân tộc vì những mưu đồ đen tối gây bất lợi cho cách mạng của mỗi nước.

Yêu cầu: Bài dự thi phải truyền tải được các nội dung:

- Âm mưu thủ đoạn thâm độc của các thế lực thù địch nhằm chia rẽ mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam được là nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng mỗi nước; là quy luật tồn tại và phát triển của cả hai nước ở hiện tại và tương lai.

- Những biện pháp nhận diện, đấu tranh chống lại âm mưu "Diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; ngăn chặn biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong tư tưởng của một bộ phận cán bộ, đảng viên và dân chúng mỗi nước.

- Gìn giữ, phát huy mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam; khắc phục kịp thời những yêu kém, bất cập hiện nay vừa là mong muốn và nguyện vọng chính đáng của nhân dân hai nước vì sự phát triển bền vững; vừa là góp phần làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động hòng xuyên tạc, chia rẽ mối quan hệ tốt đẹp giữa hai nước, hai dân tộc.

12. Tại sao hai dân tộc Việt Nam-Lào phải yêu thương gắn bó chặt chẽ với nhau.

Mục đích: Nêu được lý do tạo sao hai dân tộc Việt Nam-Lào phải yêu thương gắn bó chặt chẽ với nhau.

Yêu cầu: Sở dĩ hai dân tộc Việt Nam-Lào phải yêu thương gắn bó chặt chẽ với nhau:

+ Vì quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam trải qua nhiều thử thách khắc nghiệt, đầy hy sinh, gian khổ vì độc lập, tự do, hạnh phúc của hai dân tộc và nhân dân hai nước, đã trở thành *quy luật sống còn và sức mạnh kỳ diệu* đưa tới nhiều thắng lợi vĩ đại của Việt Nam và Lào trong đấu tranh giải phóng dân tộc, trong xây dựng và bảo vệ đất nước, cùng phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đối với nhân dân hai nước Việt Nam, Lào, quan hệ đặc biệt được coi là *lẽ sống, là tình nghĩa ruột thịt thân thiết*, trước sau như một, dù gian nan nguy hiểm đến chừng nào cũng không thể chia tách được.

+ Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, sự nghiệp đổi mới, mở cửa, hội nhập quốc tế mà nhân dân hai nước đang tiến hành đã tạo ra những xung lực mới, đồng thời đặt ra những yêu cầu khách quan về gia tăng mối quan hệ đặc biệt giữa Việt Nam-Lào; Lào-Việt Nam với những phương thức mới và những nội dung mới, do đó hai dân tộc cần phải đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau cùng phát triển, cùng đạt được những mục đích đề ra của cách mạng hai nước.

+ Trước sự diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và khu vực, các thế lực thù địch và phản động đang tìm mọi cách xuyên tạc, chia rẽ mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam. Do vậy, hơn lúc hết, hai dân tộc phải yêu

thương, gắn bó chặt chẽ với nhau, cùng nhau đoàn kết làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng và công cuộc xây dựng đất nước của nhân dân hai nước.

+ Trong bối cảnh đoàn kết hợp tác rộng mở trên thế giới hiện nay, xuất hiện nhiều hình thức liên kết hợp tác song phương và đa phương với nhiều mục đích khác nhau, do vậy hai dân tộc Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam cần gắn bó chặt chẽ bên nhau, cùng nhau xây đắp mối quan hệ đặc biệt trở thành một mẫu mực về tình đoàn kết quốc tế trong lịch sử thế giới đương đại, đồng thời cũng vì sự phát triển bền vững của mỗi nước./.